

# Dấu ấn “Tam nông”

(tiếp theo trang 1)

## KỶ 1: “QUẢ NGỌT” TỪ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP



Đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng trên đồng xã Nguyễn Xá (Đông Hưng).

Năm 2007, kinh tế của Thái Bình chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp với 80% dân số sống ở vùng nông thôn, trong khi quy mô sản xuất của ngành này còn nhỏ lẻ, manh mún và lạc hậu. Nhưng sau 10 năm, sản xuất nông nghiệp của tỉnh có sự bứt phá toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa; từ độc canh cây lúa đã hình thành và phát triển nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô hàng trăm héc-ta/vùng cho hiệu quả kinh tế cao. Ngành Nông nghiệp đã trở thành trụ đỡ để phát triển các ngành kinh tế khác của tỉnh, vậy đâu là chìa khóa cho thành công trên?

### Tư duy mới trên cánh đồng cũ

Ai cũng biết, Thái Bình là vựa lúa của đồng bằng sông Hồng, là tỉnh đầu tiên của miền Bắc đạt 5 tấn thóc/ha, đến nay năng suất lúa đạt ngưỡng 13 tấn/ha, nhưng với cây lúa nông dân khó có thể làm giàu. Vậy mà nhờ luồng

gió mới từ “tam nông”, nhờ bàn tay, khối óc đầy sáng tạo của những người nông dân quả cảm hướng 5 tấn biến những vùng đất chua trũng, cấy lúa kém hiệu quả thành những cánh đồng, ao nuôi tôm thu bạc tỷ. Anh Nguyễn Xuân Sứ, thôn Bích Du, xã Thái Thượng (Thái Thụy) là một trong số đó.

Cũng nuôi tôm như bao người dân vùng biển nhưng anh nuôi tôm công nghệ cao trong nhà bạt. Anh Sứ chia sẻ: Ưu điểm nổi bật của công nghệ này là tăng thời vụ và sản lượng, bảo đảm được nhiệt độ và môi trường nước nuôi nên hạn chế thấp nhất rủi ro, cho hiệu quả kinh tế cao. Nếu như trước đây tôm thẻ nuôi công nghệ chỉ được 2 vụ/năm, năng suất 3 - 4 tấn/ha thì với mô hình nuôi tôm công nghệ cao trong nhà bạt có thể nuôi thả 4 - 5 vụ/năm, sản lượng cao gấp 3 - 4 lần, đạt 12 - 15 tấn/ha. Từ chỗ phụ thuộc hoàn toàn bởi thời tiết, nuôi tôm qua đồng là không tưởng, thì nay bằng phương pháp nuôi tôm nhà bạt, con tôm

có thể sinh trưởng bình thường và được bảo toàn ngay cả trong giá rét, cũng như cao điểm nắng nóng. Với diện tích 10.000ha nuôi tôm, mỗi năm gia đình thu từ 2 - 3 tỷ đồng, tạo việc làm cho nhiều lao động.

Trước năm 2002, không ai nghĩ cánh đồng không có đường ra, bỏ hoang ven sông của thôn Lạc Chính, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình lại trở thành khu sản xuất rau an toàn, thu mỗi năm hàng tỷ đồng như hiện nay. Người làm nên thành công này chính là chị Nguyễn Thị Lan ở xã Vũ Chính. Trên diện tích 10.000m<sup>2</sup>, hai vợ chồng chị đã bỏ biết bao tiền của, công sức cải tạo đất trồng lúa, nuôi cá, nuôi lợn, sau đó làm nhà lưới trồng rau sạch. 2 năm nay, chị trồng rau thủy canh - mô hình cho hiệu quả cao. Theo chị Lan: Sản xuất rau theo mô hình thủy canh hay nhà lưới tiết kiệm đất, tránh côn trùng phá hoại, không bị ảnh hưởng bởi thời tiết, trồng trái vụ nên bán được giá. Để có rau sạch,

chất lượng tốt, an toàn cho người dùng, chị xử lý sâu bệnh bằng thuốc sinh học, phun tỏi ớt... nên không đủ công ứng cho thị trường. Ngoài ra, chị Lan còn thuê thêm gần 2 mẫu ruộng gần nhà để trồng rau mỗi ngày cung ứng ra thị trường trên 2 tạ rau. Chị cũng mở 2 cửa hàng bán rau, nuôi thêm gia súc, gia cầm... doanh thu mỗi năm đạt khoảng trên 1 tỷ đồng, trừ chi phí



Mô hình chăn nuôi của anh Ngô Văn Tuấn, xã Đông Xuyên (Tiền Hải) cho thu lãi 700 triệu đồng/năm.

lãi 800 - 900 triệu đồng, tạo việc làm thường xuyên cho 6 lao động với thu nhập 5 triệu đồng/người/tháng.

Ông Phạm Văn Dũng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: 10 năm qua, nhờ tích cực tuyên truyền, có các cơ chế hỗ trợ kịp thời và hiệu quả thực tế từ các mô hình mà nông dân Thái Bình đã chuyển mạnh tư duy từ sản xuất truyền thống, tự cấp, tự túc sang sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao thu nhập. Nhờ tư duy mới trên những cánh đồng cũ mà hàng vạn nông dân Thái Bình làm giàu thành công trên đồng ruộng quê hương như anh Sứ, chị Lan. Chung sức cùng nông dân, 10 năm qua, HĐND, UBND tỉnh, các huyện, thành phố đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tạo đơn bẫy thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của nông dân.

Ông Nguyễn Quang Cơ, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Phụ cho biết: Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị từ huyện tới cơ sở của Quỳnh Phụ đã tạo mọi điều kiện, động viên, khuyến khích các hộ nông dân dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, đầu tư vốn, giống, ứng dụng khoa học công nghệ mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh; chuyển các hộ thuần nông sang sản xuất phi nông nghiệp. Đến nay, quy mô sản xuất nông hộ trên địa bàn huyện bình quân đạt 2.500m<sup>2</sup>/hộ, tăng

47% so với năm 2008; có trên 3.500 hộ chuyển từ nông nghiệp sang làm tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

### Kỷ tích trên những cánh đồng

Những chính sách ưu tiên cho phát triển nông nghiệp của tỉnh và các địa phương được triển khai trong những năm qua đã tạo kỷ tích trên những cánh đồng của Thái Bình. Đến nay, toàn tỉnh đã tích tụ 14.929,28ha ruộng đất; chuyển cây trồng trên đất lúa sang trồng các loại rau màu hiệu quả cao hơn từ 2 - 3 lần, đưa hệ số sử dụng đất tăng lên 2,4 lần; 210 HTX thực hiện việc liên kết giữa các hộ thành viên với 20 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để sản xuất và tiêu thụ nông sản. Thái Bình đã xây dựng được 146 cánh đồng lớn ở 133 xã với diện tích 12.296ha, trong đó diện tích có hợp đồng bao tiêu sản phẩm là 9.766ha với công thu luân canh 2 lúa, 1 màu cho giá trị sản xuất trên 200 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận trên 110 triệu đồng/ha/năm. Nhiều vùng trồng rau màu 4 - 5 vụ/năm cho giá trị sản xuất đạt trên 400 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận đạt trên 250 triệu đồng/ha/năm. Bình quân, giá trị sản xuất trên 1ha canh tác toàn tỉnh năm 2017 đạt 133,19 triệu đồng, tăng 2,11 lần so với năm 2008.

Cùng với trình độ, chăn nuôi của tỉnh có sự chuyển biến mạnh từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi theo hình thức gia trại, trang trại quy mô lớn, chăn nuôi theo phương thức công nghiệp và công nghệ hiện đại. Toàn tỉnh có trên 21.000 gia trại và 759 trang trại chăn nuôi. Đặc biệt, việc liên kết trong chăn nuôi ngày càng được đẩy mạnh; có 4 doanh nghiệp liên kết chăn nuôi gia công với 27 trang trại của tỉnh, 1 hiệp hội, 4 HTX, 13 tổ hợp tác hoạt động giúp người dân cũng như các HTX, tổ hợp tác yên tâm về thị trường tiêu thụ.


Thủy sản phát triển toàn diện cả về nuôi trồng và khai thác, quy mô số lượng tăng vượt bậc. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 15.113ha. Nuôi trồng thủy sản chuyển dần từ hình thức nuôi quảng canh sang

**Ông Nguyễn Văn Hòa, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh**



Nghị quyết “tam nông” đã tạo “cú hích” quan trọng để tổ chức hội nông dân khơi thông mọi nguồn lực trong nông dân thực hiện các phong trào đua, đặc biệt là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Hội Nông dân tỉnh đã đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ nông dân về vốn, giống, khoa học kỹ thuật, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động dạy nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm. Kết quả 10 năm qua, toàn tỉnh đã có 369.232 hộ nông dân đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi.

**Anh Đặng Văn Giáp, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải**



Tôi thấy chính sách “tam nông” đã thực sự tạo động lực để những người nông dân tận dụng tiềm năng lợi thế về đất đai đầu tư sản xuất, vươn lên làm giàu. Nhờ sự hỗ trợ tích cực của các cấp, các ngành về vốn, khoa học kỹ thuật, cung cấp thông tin về thị trường, chúng tôi đã biết sản xuất những thứ thị trường cần. Vợ chồng tôi đầu tư xây dựng trang trại diện tích 3ha, ban đầu chăn nuôi lợn, sau đó chuyển sang trồng cây ăn quả, nuôi ếch. Hiện nay, mỗi lứa tôi nuôi 5 vạn ếch, mỗi năm xuất bán 5 lứa công các nguồn thu khác được hơn 200 triệu đồng nên cuộc sống gia đình rất ổn định.

bán thâm canh, nuôi theo quy mô công nghiệp, công nghệ cao với đa dạng các đối tượng, hình thức nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững. Toàn tỉnh đã mở rộng được 295ha nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh, công nghệ cao, sản lượng đạt 853 tấn; phát triển 541 lồng nuôi cá trên sông; mở rộng diện tích nuôi ngao bãi triều ven biển với khối lượng hàng hóa lớn. Khai thác hải sản chuyển mạnh từ khai thác ven bờ sang khai thác tầng trung và xa bờ. Nhờ chính sách hỗ trợ ngư dân, một loạt các phương tiện khai thác được đóng mới và trang bị ngư cụ hiện đại mở rộng ngư trường, nâng cao sản lượng, chất lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Đến nay, toàn tỉnh có 1.169 phương tiện với tổng công suất 109.908,8CV khai thác thủy sản. 9 tháng đầu năm 2018, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 167.748

tấn, tăng 7,62% so với cùng kỳ năm 2017; trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 106.256 tấn, tăng 7,9%; sản lượng khai thác đạt 61.492 tấn, tăng 7,1%.

Cũng mảnh đất ấy, cũng con người ấy, trước khi có Nghị quyết về “tam nông”, việc bảo đảm lương thực cho người dân trong tỉnh đã khó; nhưng 10 năm sau Thái Bình đã ổn định sản xuất trên 1 triệu tấn lương thực/năm, không những bảo đảm an ninh lương thực mà còn tạo ra một lượng lớn các sản phẩm nông nghiệp trở thành hàng hóa. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2017 của tỉnh đạt 25.782,6 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2008 - 2017 đạt 3,96%; 9 tháng đầu năm 2018, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 19.310 tỷ đồng, tăng 3,63% so với cùng kỳ năm 2017.

(còn nữa)  
**NHÓM PHỎNG VIÊN**

Trên khắp các cánh đồng xã Hồng Lý, bà con nông dân đang tập trung đánh luống, trồng, bón phân, tưới nước... cho các loại cây trồng. Chị Trần Thị Năm, thôn Hội Khê cho biết: Năm bắt được chủ trương của huyện, xã nên gia đình thu hoạch lúa mùa xong đến đầu, bắt tay ngay vào gieo trồng cây vụ đông đến đó. Thời điểm hiện tại, gia đình chị đã gieo trồng xong 7 sào cây màu vụ đông, chủ yếu là giống cải ngọt truyền thống của địa phương.

Hồng Lý là một trong những địa phương có truyền thống về cây vụ đông, đồng thời cũng là xã cây sôm của huyện nên đến ngày 8/10, nông dân trong xã đã thu hoạch xong lúa mùa và chuyển sang trồng cây vụ đông ưa ấm. Vụ đông năm nay, xã đặt mục tiêu gieo trồng 370ha (tính cả diện tích gieo trồng cây vụ đông đã quay vòng), tập trung ở 3 thôn Hội Khê, Gia Lạc, Phú Mỹ. Thời điểm hiện tại, nông dân trong xã đang tích cực đẩy nhanh tiến độ trồng cây vụ đông các loại để hoàn thành mục tiêu đã đề ra. Để rút ngắn thời gian, từ ngày 25/9, ngay sau khi thu hoạch lúa mùa, nông dân tiến hành đặt bầu các loại dưa, bí, ươm cây con đối với cây ớt, cà chua trước khi đưa ra ruộng. Một số hộ dân còn áp dụng kỹ thuật trồng gối bằng cách đặt bầu trước khi thu hoạch lúa mùa. Đến nay, toàn xã đã trồng được 60ha rau củ vụ, 25ha ngô, 20ha rau các loại (chủ yếu rau cải thìa

## VŨ THƯ Sáng lúa, chiêu cây vụ đông

Đến nay, nông dân Vũ Thư đã thu hoạch được trên 90% lúa mùa. Thực hiện phương châm “sáng lúa, chiêu cây vụ đông”, song song với việc thu hoạch lúa mùa, nông dân các địa phương trong huyện đã và đang tiến hành làm đất, đẩy nhanh tiến độ trồng cây vụ đông.



Nông dân các địa phương trong huyện khẩn trương làm đất, trồng cây vụ đông.

lấy hoa tạo cảnh quan phát triển du lịch trải nghiệm và bán chiết xuất tinh dầu). Cùng với xã Hồng Lý, tranh thủ thời tiết thuận lợi, nông dân xã Tân Hòa cũng đang tập trung thu hoạch lúa mùa, tạo quỹ đất trồng cây vụ đông. Đến nay, toàn xã đã thu hoạch được 40% diện tích lúa mùa, phần

đầu đến ngày 16/10, Tân Hòa sẽ thu xong 323ha lúa mùa. Trên chân đất chuyên màu và một số diện tích đất hai lúa, nông dân trong xã đã trồng 35ha cây vụ đông ưa ấm, trong đó, diện tích ngô các loại là 27ha, còn lại là các cây màu khác như: dưa chuột, bí, rau đậu các loại. Tập quán của nông

dân Tân Hòa là trồng nhiều diện tích cây ưa lạnh, chủ lực là cây khoai tây. Do vậy bắt đầu từ ngày 16/10, HTXNN mở kho lạnh, trả khoai tây giống cho xã viên. Khoai giống trong kho lạnh hiện nay đã được khoảng 70 tấn, tương đương với 60ha khoai tây sẽ được trồng ở vụ đông này. Ông

Vũ Trọng Hải, Giám đốc HTXNN xã Tân Hòa cho biết: Để thực hiện kế hoạch trồng 155ha cây vụ đông, HTXNN xã Tân Hòa đẩy mạnh tuyên truyền các cơ chế hỗ trợ cây vụ đông của tỉnh, huyện, khuyến khích xã viên thâm canh, tăng vụ. Tổ chức cung ứng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, xây dựng kế hoạch làm thủy lợi phục vụ sản xuất vụ đông năm 2018 và vụ xuân năm 2019.

Vụ đông năm nay, huyện Vũ Thư phấn đấu gieo trồng khoảng 5.100ha cây các loại, trong đó ngô 1.300ha, bí xanh, bí ngô, dưa ăn quả 350ha, khoai lang 200ha, đậu tương 50ha, khoai tây 600ha, rau màu các loại 2.700ha. Theo tổng hợp của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến nay nông dân các xã, thị trấn đã gieo trồng được khoảng trên 2.300ha cây vụ đông, chủ yếu là ngô, bí xanh, rau và một số cây trồng khác trên chân đất màu, bãi, đất chuyển đổi và trên đất sau thu hoạch lúa mùa. Nhằm đạt mục tiêu gieo trồng cây vụ đông, huyện đã ban hành cơ chế hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân và các hộ nông dân có diện tích gieo trồng cây vụ đông trong vùng quy hoạch của xã, thị trấn. Định mức hỗ trợ giống ngô trồng trên đất sau thu hoạch lúa mùa là 2.240.000 đồng/ha, hỗ trợ giống khoai tây trồng trên đất sau thu hoạch lúa mùa là 3.360.000 đồng/ha. Đối với các xã đạt diện tích gieo trồng vụ đông năm

2018, huyện sẽ thưởng cho ban chỉ đạo cấp xã, thôn 10.000.000 đồng/xã. Đối với các cụm sản xuất, hỗ trợ 10.000.000 đồng/cụm. Huyện hỗ trợ theo phương thức hỗ trợ sau đầu tư, trực tiếp cho tập thể, cá nhân, hộ nông dân. Hiện tại, toàn huyện đã chuẩn bị được 330 tấn khoai tây giống, tương đương với trồng gần 300ha được bảo quản trong kho lạnh của một số HTXNN.

Ông Đỗ Văn Đông, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Thời gian qua, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tập trung hướng dẫn, tập huấn quy trình kỹ thuật cho các địa phương; lựa chọn đơn vị cung ứng giống ngô, giống khoai tây bảo đảm số lượng và chất lượng, lựa chọn giới thiệu đơn vị bao tiêu sản phẩm cây vụ đông. Bên cạnh đó, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất vụ đông ở các xã, thị trấn, bảo đảm tiến độ sản xuất. Ngay sau khi thời vụ gieo trồng các cây vụ đông ưa ấm kết thúc, nông dân phải tiến hành ngay gieo trồng các loại cây vụ đông ưa lạnh như khoai tây, rau màu các loại. Đặc biệt chú trọng việc gieo trồng các loại rau ngắn ngày (thời gian sinh trưởng dưới 1 tháng), trồng luân canh gối vụ nhằm tăng số lứa rau/1 đơn vị diện tích canh tác. Vũ Thư phấn đấu gieo trồng cây vụ đông đạt và vượt kế hoạch đề ra.

**THU TRANG**


**Hộ kinh doanh có doanh thu từ 3 tỷ đồng/năm phải dùng hóa đơn điện tử**

(vtv.vn) Cá nhân, hộ kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng nếu có doanh thu từ 3 tỷ đồng/năm trở lên sẽ phải dùng hóa đơn điện tử.

Nghị định số 119/2018 quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ sẽ chính thức có hiệu lực từ tháng 11/2018.

Để tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi hóa đơn giấy truyền thống sang hóa đơn điện tử, Nghị định quy định thời hạn 24 tháng để các doanh nghiệp chuẩn bị các điều kiện áp dụng. Khi bán hàng hay cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hay cung cấp dịch vụ.

**HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ**



**Thành lập quỹ hỗ trợ phát triển ngành phụ phẩm tôm Việt Nam**

(vtv.vn) Lần đầu tiên Việt Nam đã chính thức cho ra đời quỹ hỗ trợ phát triển dành riêng cho ngành phụ phẩm tôm.

Ngay sau khi thành lập, quỹ hỗ trợ phát triển ngành phụ phẩm tôm Việt Nam đã trao 1,5 tỷ đồng cho các sinh viên chuyên ngành thuộc Trường Đại học Nha Trang. Đây là chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trường Đại học Nha Trang và Công ty Cổ phần Việt Nam Food đồng sáng lập. Mục đích chính là để hỗ trợ việc đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu, nghiên cứu sản xuất, phát triển các sản phẩm từ ngành phụ phẩm tôm.

Theo các đơn vị đầu ngành, lâu nay ở Việt Nam có rất nhiều công trình nghiên cứu về phụ phẩm tôm nhưng thực tế ứng dụng và sản xuất chưa nhiều do thiếu trang thiết bị, kinh phí triển khai. Do đó, việc quỹ trên ra đời sẽ tạo điều kiện tốt nhất để thúc đẩy lĩnh vực này ngày càng phát triển hơn.